

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019**

PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAC A BANK NĂM 2018

Trong năm 2018, toàn hệ thống BAC A BANK đã phấn đấu hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2018	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	97.115	101.094	96,06%
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	5.500	6.000	91,67%
3	Huy động vốn khách hàng	Tỷ đồng	73.978	74.782	98,9%
4	Dư nợ cho vay khách hàng	Tỷ đồng	63.979	63.812	100,3%
5	Tỷ lệ nợ xấu	%	0,76%	<1,5%	Đạt kế hoạch
6	Thu từ dịch vụ	Tỷ đồng	102	100	102,0%
7	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	840	825	101,82%
8	Trích dự phòng rủi ro	Tỷ đồng	274	310	Đủ theo quy định
9	Chi phí hoạt động	Tỷ đồng	871	883	98,64%
10	Số điểm giao dịch	Địa điểm	127	127	100%

Đánh giá kết quả thực hiện trên các mặt hoạt động nghiệp vụ**1. Nguồn vốn**

Tổng Nguồn vốn - Tài sản năm 2018 của Ngân hàng đạt 97.115 tỷ đồng, tăng 5.255 tỷ đồng, tương ứng tăng 5,72% so với năm 2017, hoàn thành 96,1% kế hoạch đề ra. Bao gồm:

1.1. Nguồn vốn chủ sở hữu:

Tổng vốn chủ sở hữu đạt 7.076 tỷ đồng, tăng 708 tỷ đồng, tương ứng tăng 11,12% so với năm 2017. Trong đó, Vốn điều lệ đạt 5.500 tỷ đồng, các quỹ 400 tỷ đồng và Lợi nhuận chưa phân phối đạt 1.169 tỷ đồng. Vốn điều lệ chưa tăng lên 6.000 tỷ đồng theo kế hoạch do thực hiện hoàn thành thủ tục tăng vốn lên 5.500 năm trước chậm nên không kịp tăng lên 6.000 tỷ đồng trong năm 2018 như kế hoạch.

1.2. Hoạt động huy động vốn:

Tổng nguồn vốn huy động khách hàng đến 31/12/2018 đạt 73.978 tỷ đồng, tăng 9.510 tỷ đồng (tương đương tăng 14,75%) so với đầu năm, hoàn thành 99% kế hoạch.

Huy động vốn trên thị trường liên ngân hàng đạt 13.518 tỷ đồng, giảm 5.425 tỷ đồng, tương đương giảm 28,64% so với đầu năm.

Huy động vốn đáp ứng đủ cho nhu cầu hoạt động kinh doanh, thanh khoản duy trì và đảm bảo tốt trong cả năm. Cơ cấu nguồn vốn theo kỳ hạn có chuyển biến tích cực theo hướng bền vững hơn khi chuyển dịch từ nguồn vốn huy động ngắn hạn sang trung dài hạn. Tỷ trọng huy động vốn trung dài hạn tăng từ 50,2% năm 2017 lên 59,9% năm 2018, tăng trưởng 36,99% so với đầu năm. Do đó, giới hạn tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn đã giảm từ 45% xuống dưới 40% theo quy định mới của NHNN.

2. Sử dụng vốn:

2.1. Hoạt động tín dụng và xử lý nợ

Tăng trưởng tín dụng trong năm 2018 ở mức hợp lý theo mức giao của NHNN, định hướng của HĐQT và của Ban lãnh đạo ngân hàng. Chất lượng tín dụng đảm bảo tốt và ngày càng chuyển biến tích cực.

- Tổng dư nợ cho vay khách hàng đến 31/12/2018 đạt 63.979 tỷ đồng, tăng 8.492 tỷ đồng (tương đương 15,3%) so với đầu năm, hoàn thành 100,3% kế hoạch tăng trưởng tín dụng mà HĐQT đề ra và nằm trong giới hạn tăng trưởng tín dụng của NHNN giao.

- Tổng dư nợ quá hạn (Nhóm 2 – 5) là 528 tỷ đồng, chiếm 0,83% tổng dư nợ. Trong đó, dư nợ xấu là 488 tỷ đồng, chiếm 0,76% tổng dư nợ, đạt mục tiêu khống chế tỷ lệ nợ xấu <1,5%.

- Trong năm đã xử lý được 279,2 tỷ đồng nợ xấu, tăng 113 tỷ đồng (tương đương 68%) so với năm 2017. Nợ đã xử lý hạch toán ngoại bảng thu hồi được 104,5 tỷ đồng ghi vào thu nhập. Trong đó, số thu hồi nợ xấu đã xử lý bằng dự phòng rủi ro là 89,9 tỷ đồng và số thu hồi nợ xấu đã bán nợ cho VAMC là 14,5 tỷ đồng.

2.2. Hoạt động đầu tư, góp vốn và tư vấn đầu tư

- Đầu tư giấy tờ có giá: Tổng giá trị đầu tư giấy tờ có giá đạt 18.085 tỷ đồng, giảm 1.457 tỷ đồng (tương đương -7,46%) so với năm 2017. Trong đó, đầu tư trái phiếu chính phủ đạt 8.778 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 48,54% tổng giá trị đầu tư giấy tờ có giá); đầu tư trái phiếu TCTD đạt 6.720 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 37,16%) phần lớn là trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh; Đầu tư Chứng chỉ tiền gửi 1.970 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 10,89%); Trái phiếu VAMC đang nắm giữ là 487 tỷ đồng, giảm 108 tỷ đồng so với đầu năm.

- Góp vốn đầu tư dài hạn: Đến thời điểm cuối năm 2018, giá trị góp vốn đầu tư dài hạn là 430,7 tỷ đồng, tăng 16 tỷ đồng (tương đương 3,86%) so với năm 2017.

- Hoạt động tư vấn đầu tư tiếp tục thực hiện cho các dự án hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Ngoài việc góp phần hỗ trợ thành công cho việc triển khai các dự án có ý nghĩa rất lớn về kinh tế xã hội thì hoạt động này đã mang lại giá trị từ việc thu phí dịch vụ tư vấn, góp phần tích cực vào kết quả của hoạt động thu dịch vụ của Ngân hàng.

2.3. Các hoạt động dịch vụ ngân hàng và kinh doanh ngoại tệ

- Tổng doanh thu dịch vụ (bao gồm thu phí bảo lãnh) năm 2018 đạt 102 tỷ đồng, tăng 20,53 tỷ đồng so với năm 2017, hoàn thành 102% kế hoạch năm. Có được kết quả này là nhờ trong năm qua, toàn ngân hàng đã đẩy mạnh triển khai các hoạt động dịch vụ, trong đó hoạt động thu phí tư vấn đầu tư đạt kết quả tốt.

- Hoạt động kinh doanh ngoại tệ đạt doanh số mua bán 17.300 tỷ USD. Lãi kinh doanh ngoại tệ trên cân đối đạt 16,7 tỷ đồng.

2.4. Kết quả kinh doanh và quản lý chi phí

Tổng thu nhập từ hoạt động kinh doanh năm 2018 đạt 8.073 tỷ đồng. Trong đó, thu từ lãi và tương đương lãi đạt 7.588 tỷ đồng (chiếm 92,7% tổng thu nhập), tăng 775,9 tỷ đồng (tương đương 11,4%) so với năm 2017.

Tổng chi phí cho hoạt động kinh doanh năm 2018 là 6.958 tỷ đồng, tăng 878 tỷ đồng (tương đương 14,4%) so với năm 2017. Trong đó, chi phí lãi và tương đương lãi đạt 5.896 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 80,2% tổng chi phí.

Tổng chi phí hoạt động là 871 tỷ đồng, tăng 112 tỷ đồng tương tăng 14,76% so với năm 2017. Toàn hệ thống đã thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng và kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động.

Tổng chi phí dự phòng rủi ro đã trích trong kỳ là 274 tỷ đồng. Trong đó, chi dự phòng Nợ phải thu khó đòi chiếm 262,2 tỷ đồng, chi dự phòng giảm giá chứng khoán và dự phòng trái phiếu VAMC là 105,5 tỷ đồng.

Lợi nhuận trước thuế năm 2018 đạt 840 tỷ đồng, tăng 112 tỷ đồng (tương đương 15,4%) so với năm 2017. Lợi nhuận sau thuế đạt 677 tỷ đồng, tăng 15,5% so với năm 2017 và đạt 102,58% kế hoạch cả năm.

3. Các hoạt động khác

- Chấp hành các tỷ lệ an toàn hoạt động: Hầu hết các giới hạn và tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của NHNN thực hiện đúng và vẫn còn biên độ giới hạn để đảm bảo cho hoạt động kinh doanh. Hệ số CAR đạt 11,15% so với Quy định tối thiểu 9%; Tỷ lệ dự trữ thanh khoản là 18,32% so với Quy định tối thiểu 10%; Tỷ lệ cho vay/ tổng tiền gửi 73,79% so với Quy định tối đa 80%; Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn là 39,64% so với Quy định tối đa 40%; các chỉ tiêu khác đảm bảo thực hiện đúng quy định, riêng chỉ tiêu Tỷ lệ cho vay đầu tư, kinh doanh cổ phiếu/ Vốn điều lệ giảm dần theo Điều khoản chuyển tiếp và lộ trình đăng ký với NHNN.

- Công tác phát triển nguồn nhân lực và đào tạo: Tổng số cán bộ nhân viên toàn hệ thống đến 31/12/2018 là 1.997 người, tăng 424 người so với năm 2017. Trong năm đã thực hiện 28 khóa đào tạo gồm 70 lớp nhằm nâng cao trình độ và kỹ năng cho cán bộ nhân viên.

- Phát triển mạng lưới: Đến nay, BAC A BANK có mạng lưới 127 điểm giao dịch, hoàn thành 100% kế hoạch phát triển mạng lưới năm 2018, gồm Hội sở, 37 chi nhánh, 89 Phòng giao dịch tại 27 tỉnh thành trên toàn quốc.

- Công nghệ thông tin: Hệ thống công nghệ thông tin tiếp tục được đầu tư cập nhật mới, phát triển thêm các tính năng quan trọng đối với các hệ thống đang tồn tại để đáp ứng theo kịp sự phát triển về quy mô và tốc độ hiện đại hóa ngân hàng. Công tác vận hành hệ thống ổn định, không có các sự cố lớn ảnh hưởng đến hoạt động.

- Năm 2018, Ngân hàng liên tục nhận được những giải thưởng có uy tín như: “Giải thưởng Ngân hàng hỗ trợ tư vấn đầu tư công nghệ cao cho nông nghiệp sạch 2018” và “Giải thưởng Ngân hàng có sản phẩm, dịch vụ sáng tạo tiêu biểu năm 2018” với Gói sản phẩm Tài trợ doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp công nghệ cao do IDG Vietnam và Hiệp hội ngân hàng Việt Nam trao tặng; “Giải thưởng Sao Vàng đất Việt 2018” do Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam phối hợp cùng Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam trao tặng; vinh dự là 1 trong 10 đơn vị xếp hạng cao nhất được vinh danh trong “Bảng xếp hạng Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động 2018” được nhận bằng khen của Bộ LĐTB&XH.

PHẦN II: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019

Ban điều hành xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2019, được Hội đồng Quản trị phê duyệt và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội này như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Tăng/ giảm so với 2018 (%)	Ghi chú
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	109.320	12,6%	
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	6.550	19,1%	
3	Huy động vốn khách hàng	Tỷ đồng	85.075	15,0%	
4	Dư nợ cho vay khách hàng	Tỷ đồng	73.600	15,0%	(*)
5	Tỷ lệ nợ xấu	%	<1.5%		
6	Thu từ dịch vụ	Tỷ đồng	145	42,2%	
7	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	920	9,5%	
8	Trích dự phòng rủi ro tín dụng	Tỷ đồng	350	(Đủ theo qđ)	
9	Chi phí hoạt động	Tỷ đồng	1.006	15,5%	
10	Số điểm giao dịch	Điểm	138	Tăng 11 điểm	

(*) - Chỉ tiêu kế hoạch tăng trưởng tín dụng: Nếu được Ngân hàng Nhà nước cho phép điều chỉnh tăng trưởng dư nợ tín dụng trong năm.

2. Các nhiệm vụ cụ thể

(1) Tiếp tục đẩy mạnh công tác huy động vốn từ dân cư và tổ chức kinh tế, chú trọng nguồn vốn huy động kỳ hạn dài, khuyến khích tăng trưởng nguồn vốn giá rẻ để duy trì ổn định nguồn vốn và nâng cao hiệu quả kinh doanh,

(2) Thực hiện cho vay theo định hướng, tập trung phát triển tín dụng tại các chi nhánh cùng với đó là tăng cường công tác giám sát hoạt động cho vay để đảm bảo chất lượng tín dụng, đôn đốc thu hồi nợ, đẩy mạnh công tác xử lý nợ xấu, Trích lập dự phòng rủi ro đủ theo quy định.

(3) Thúc đẩy hoạt động dịch vụ, tăng tỷ trọng thu dịch vụ trong tổng thu nhập thuần của Ngân hàng. Đẩy nhanh việc triển khai Dự án Ngân hàng số.

(4) Triển khai các bước thực hiện đề án Basel II theo đúng lộ trình quy định của NHNN tại Thông tư số 41/2016/TT-NHNN quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với TCTD (theo phương pháp tiêu chuẩn của Basel II) và thông tư số 13/2018/TT-NHNN quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của NHTM,

(5) Tiếp tục ưu tiên phát triển nguồn nhân lực nội bộ hiện có, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao từ bên ngoài để bổ sung nhân sự cho hoạt động kinh doanh.

(6) Tiếp tục quản lý chi phí hoạt động thiết thực, theo phương thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh trên toàn hệ thống,

(7) Tiếp tục thực hiện kế hoạch phát triển mạng lưới của năm 2019 (dự kiến năm 2019 mở mới 03 chi nhánh và 07 PGD)

(8) Tiếp tục đầu tư để phát triển hệ thống công nghệ thông tin, duy trì hệ thống hoạt động ổn định, an toàn, bảo mật,

(9) Nâng cao công tác quản trị rủi ro, tăng cường kiểm tra kiểm soát, kiểm toán nội bộ để ngăn ngừa, cảnh báo rủi ro, phát hiện kịp thời các sai phạm về hoạt động kinh doanh,

(10) Thực hiện các hoạt động kỷ niệm chào mừng 25 năm thành lập BAC A BANK. Theo đó, cần đẩy mạnh công tác truyền thông, hỗ trợ truyền thông đến các chi nhánh, các địa bàn địa phương, đặc biệt quan tâm hơn nữa địa bàn miền Nam.

Trên đây là Báo cáo của Ban điều hành về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019,

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua !

TM. BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC



Thái Hương

